

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 42

Phẩm 27: THẬP ĐỊNH (Phần 3)

Chư Phật tử! Thế nào là đại Tam-muội biết thân sai biệt nơi tất cả chúng sinh của Đại Bồ-tát?

Đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này được mười thứ không chấp trước. Đó là đối với tất cả cõi không chấp trước, đối với tất cả phương không chấp trước, đối với tất cả kiếp không chấp trước, đối với tất cả chúng không chấp trước, đối với tất cả pháp không chấp trước, đối với tất cả Bồ-tát không chấp trước, đối với tất cả nguyện của Bồ-tát không chấp trước, đối với tất cả Tam-muội không chấp trước, đối với tất cả Phật không chấp trước, đối với tất cả địa không chấp trước.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát đối với Tam-muội này, nhập thế nào, khởi thế nào?

Đại Bồ-tát đối với Tam-muội này, nhập nội thân khởi ngoại thân, nhập ngoại thân khởi nội thân, nhập đồng thân khởi dị thân, nhập dị thân khởi đồng thân, nhập thân người khởi thân Dạ-xoa, nhập thân Dạ-xoa khởi thân Rồng, nhập thân Rồng khởi thân A-tu-la, nhập thân A-tu-la khởi thân Trời, nhập thân Trời khởi thân Phạm vương, nhập thân Phạm vương khởi thân Dục giới, nhập trong cõi trời khởi ở địa ngục, nhập ở địa ngục khởi ở nhân gian, nhập ở nhân gian khởi ở loài khác, nhập ở ngàn thân khởi ở một thân, nhập ở một thân khởi ở ngàn thân, nhập ở triệu thân khởi ở một thân, nhập ở một thân khởi ở triệu thân, nhập trong chúng chúng sinh cõi Diêm-phù-đề, khởi ở trong chúng chúng sinh cõi Tây Cù-đà-ni, nhập trong chúng chúng sinh cõi Tây Cù-đà-ni, khởi ở trong chúng chúng sinh cõi Bắc Câu-lô, nhập trong chúng chúng sinh cõi Bắc Câu-lô, khởi ở trong chúng chúng sinh cõi Đông Tỳ-đề-ha, nhập trong chúng chúng sinh cõi Đông Tỳ-đề-ha khởi ở trong chúng chúng sinh nơi ba châu khác, nhập trong chúng chúng sinh nơi ba châu, khởi trong chúng chúng sinh nơi bốn châu, nhập trong chúng chúng sinh nơi bốn châu, khởi trong chúng chúng sinh của tất cả biển sai biệt, nhập trong chúng chúng sinh của tất cả biển sai biệt khởi trong chúng tất cả hải thân, nhập trong chúng tất cả hải thân, khởi trong thủy đại của tất cả biển, nhập trong thủy đại của tất cả biển, khởi trong địa đại của tất cả biển, nhập trong địa đại của tất cả biển, khởi trong hỏa đại của tất cả biển, nhập trong hỏa đại của tất cả biển, khởi trong phong đại của tất cả biển, nhập trong phong đại của tất cả biển, khởi trong tất cả bốn đại, nhập trong tất cả bốn đại, khởi trong pháp vô sinh, nhập trong pháp vô sinh, khởi trong núi Diệu cao, nhập trong núi Diệu cao, khởi trong núi bảy báu, nhập trong núi bảy báu, khởi trong tất cả cây cỏ lùm rừng Hắc sơn, nhập trong tất cả lùm rừng Hắc sơn, khởi trong tất cả hương hoa vi diệu, đồ trang nghiêm báu, nhập trong tất cả hương hoa vi diệu, đồ trang nghiêm báu khởi trong sự thọ sinh của tất cả chúng sinh ở phương Trên, phương Dưới của bốn châu, nhập trong sự thọ sinh của tất cả chúng sinh ở phương Trên, phương Dưới của bốn châu, khởi trong chúng chúng sinh ở tiểu thiên thế giới, nhập trong chúng chúng sinh ở tiểu thiên thế giới, khởi trong chúng chúng sinh ở trung thiên thế giới, nhập

trong chúng chúng sinh ở trung thiên thế giới, khởi trong chúng chúng sinh ở đại thiên thế giới, nhập trong chúng chúng sinh ở đại thiên thế giới, khởi trong chúng chúng sinh ở trăm ngàn ức triệu tam thiên đại thiên thế giới, nhập trong chúng chúng sinh ở trăm ngàn ức triệu tam thiên đại thiên thế giới, khởi trong chúng chúng sinh ở vô số thế giới, nhập trong chúng chúng sinh ở vô số thế giới, khởi trong chúng chúng sinh ở vô lượng thế giới, nhập trong chúng chúng sinh ở vô lượng thế giới, khởi trong chúng chúng sinh ở vô biên thế giới, nhập trong chúng chúng sinh ở vô biên thế giới, khởi trong chúng chúng sinh ở vô đẳng cõi Phật, nhập trong chúng chúng sinh ở vô đẳng cõi Phật, khởi trong chúng chúng sinh ở thế giới không thể đếm tính, nhập trong chúng chúng sinh ở thế giới không thể tính đếm, khởi trong chúng chúng sinh ở thế giới không thể nêu, xứng nhập trong chúng chúng sinh ở thế giới không thể nêu xứng, khởi trong chúng chúng sinh ở thế giới không thể suy xét, nhập trong chúng chúng sinh ở thế giới không thể suy xét, khởi trong chúng chúng sinh ở thế giới không thể lường, nhập trong chúng chúng sinh ở thế giới không thể lường, khởi trong chúng chúng sinh ở thế giới không thể nói, nhập trong chúng chúng sinh ở thế giới không thể nói hết, khởi trong chúng chúng sinh ở không thể nói không thể nói thế giới, nhập trong chúng chúng sinh ở thế giới không thể nói không thể nói hết được, khởi trong chúng chúng sinh tạp nhiễm, nhập trong chúng chúng sinh tạp nhiễm, khởi trong chúng chúng sinh thanh tịnh, nhập trong chúng chúng sinh thanh tịnh, khởi trong chúng chúng sinh tạp nhiễm, nhập trong nhãn xứ, khởi trong nhãn xứ, nhập trong nhãn xứ, khởi trong tỷ xứ, nhập trong tỷ xứ, khởi trong thiệt xứ, nhập trong thiệt xứ, khởi trong thân xứ, nhập trong thân xứ, khởi trong ý xứ, nhập trong ý xứ, khởi trong thân xứ, nhập trong tự xứ, khởi trong tha xứ, nhập trong tha xứ, khởi trong tự xứ, nhập trong một vi trần, khởi trong vi trần của vô số thế giới, nhập trong vi trần của vô số thế giới, khởi trong một vi trần, nhập trong Thanh văn khởi trong Độc giác, nhập trong Độc giác khởi trong Thanh văn, nhập trong tự thân, khởi trong thân Phật, nhập trong thân Phật, khởi trong tự thân, nhập một niệm, khởi ức kiếp, nhập ức kiếp, khởi một niệm, nhập đồng niệm, khởi biệt thời, nhập biệt thời, khởi đồng niệm, nhập giai đoạn trước, khởi giai đoạn sau, nhập giai đoạn sau khởi giai đoạn trước, nhập giai đoạn trước khởi giai đoạn giữa, nhập giai đoạn giữa khởi giai đoạn trước, nhập ba đời khởi sát-na, nhập sát-na khởi ba đời, nhập chân như khởi ngôn thuyết, nhập ngôn thuyết khởi chân như.

Chư Phật tử! Ví như có người bị quỷ nhập, thân họ rung động, sợ hãi chẳng tự an được, quỷ chẳng hiện thân mà làm cho thân người kia như thế.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này, tự thân nhập định, tha thân khởi, tha thân nhập định, tự thân khởi.

Ví như tử thi do chú lực mà có thể đứng dậy và đi, cùng làm được các việc. Tử thi cùng chú đều khác nhau mà có thể hòa hợp làm được việc trên.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này, đồng cảnh nhập định, dị cảnh khởi, dị cảnh nhập định, đồng cảnh khởi.

Ví như Tỳ-kheo được tâm tự tại, hoặc dùng một thân làm nhiều thân, hoặc dùng nhiều thân làm một thân, chẳng phải một thân mất mà nhiều thân sinh, cũng chẳng phải nhiều thân mất mà một thân sinh.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này, một thân nhập định, nhiều thân khởi, nhiều thân nhập định, một thân khởi.

Ví như đại địa đồng một vị mà sinh cỏ cây có nhiều vị khác nhau. Đất dù không

khác mà vị có sai khác.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này không có phân biệt, mà có một thứ nhập định, nhiều thứ khởi, nhiều thứ nhập định một thứ khởi.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này được mười pháp xưng tán ngợi khen. Đó là vì nhập chân như nên gọi là Như Lai, vì giác ngộ tất cả pháp nên gọi là Phật, vì được tất cả thế gian ngợi khen nên gọi là Pháp sư, vì biết tất cả pháp nên gọi là trí Nhất thiết, vì được tất cả thế gian quy y nên gọi là chỗ nương tựa, vì thấu rõ tất cả pháp theo phương tiện nên gọi là Đạo sư, vì dẫn dắt tất cả chúng sinh vào đạo trí Nhất thiết nên gọi là đại Đạo sư, vì là đèn của tất cả thế gian nên gọi là ánh sáng, vì tâm chí viên mãn, nghĩa lợi thành tựu, chỗ làm đều xong, trụ trí vô ngại, phân biệt biết rõ tất cả pháp nên gọi là mười Lực tự tại, vì thông đạt tất cả pháp luân nên gọi là bậc Nhất thiết kiến.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này lại được mười thứ ánh sáng chiếu sáng. Đó là được ánh sáng của tất cả Phật, vì cùng Phật bình đẳng; được ánh sáng của tất cả thế giới, vì có thể làm nghiêm tịnh khắp; được ánh sáng của tất cả chúng sinh, vì đều đến điều phục; được ánh sáng vô lượng vô úy, vì cõi pháp làm đạo tràng thuyết pháp; được ánh sáng không sai biệt, vì biết tất cả pháp không có các thứ tánh; được ánh sáng phương tiện, vì ở nơi tận cùng của tất cả các pháp lià dục mà chứng nhập; được ánh sáng chân thật, vì ở nơi tận cùng của tất cả các pháp lià dục tâm bình đẳng; được ánh sáng thần biến khắp tất cả thế gian, vì được Phật gia hộ hằng chẳng dứt; được ánh sáng khéo tư duy, vì đến bờ tự tại của tất cả Phật; được ánh sáng chân như của tất cả pháp vì ở trong một lỗ chân lông khéo giảng nói tất cả.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này được mười thứ không tạo tác. Đó là nghiệp thân không tạo tác, nghiệp ngữ không tạo tác, nghiệp ý không tạo tác, thần thông không tạo tác, rõ pháp vô tánh không tạo tác, biết nghiệp chẳng hoại không tạo tác, trí không sai biệt không tạo tác, trí không sinh khởi không tạo tác, biết pháp không diệt không tạo tác, tùy thuận văn chẳng hoại, đối với nghĩa không tạo tác.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này, có vô lượng cảnh giới với nhiều thứ sai khác. Đó là một nhập nhiều khởi, nhiều nhập một khởi, đồng nhập dị khởi, dị nhập đồng khởi, tế nhập thô khởi, thô nhập tế khởi, đại nhập tiểu khởi, tiểu nhập đại khởi, thuận nhập nghịch khởi, nghịch nhập thuận khởi, không thân nhập có thân khởi, có thân nhập không thân khởi, vô tướng nhập hữu tướng khởi, hữu tướng nhập vô tướng khởi, trong khởi mà nhập, trong nhập mà khởi. Đây đều là cảnh giới tự tại của Tam-muội này.

Ví như nhà huyễn thuật trì chú được thành có thể hiện các thứ hình tướng sai biệt. Chú khác với huyễn, mà có thể làm ra huyễn. Chú chỉ âm thanh mà có thể làm ra các hình sắc cho nhãn thức biết, các thứ tiếng cho nhĩ thức biết, các thứ hương cho tỷ thức biết, các thứ vị cho thiệt thức biết, các thứ xúc cho thân thức biết, các cảnh giới cho ý thức biết.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này, trong đồng nhập định, trong dị khởi, trong dị nhập định, trong đồng khởi.

Ví như trời Đao-lợi lúc đánh với A-tu-la. Chư Thiên thắng trận Tu-la thua chạy. Vua A-tu-la thân cao lớn bảy trăm do-tuần dùng sức huyễn thuật cùng bốn loại binh chủng vô số ngàn vạn người đồng thời chạy vào trong lỗ cọng sen để trốn.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát đã khéo thành tựu các địa trí huyễn, trí huyễn tức là Bồ-tát,

Bồ-tát tức là trí huyễn. Vì thế nên có thể trong pháp không sai biệt nhập định, trong pháp sai biệt khởi định; trong pháp sai biệt nhập định, trong pháp không sai biệt khởi định.

Ví như nhà nông gieo giống trong ruộng, hạt giống ở dưới còn trái xanh ở trên.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này, trong một nhập định, trong nhiều khởi, trong nhiều nhập định, trong một khởi.

Ví như tinh huyết của nam nữ hòa hợp và có chúng sinh thọ sinh trong đó, bấy giờ, gọi là Ca-la-la. Từ đây tuần tự ở thai mẹ đủ mười tháng, do sức của nghiệp lành nên tất cả chi phần đều được thành tựu, các căn chẳng thiếu, tâm ý sáng suốt. Ca-la-la kia với sáu căn thể trạng khác nhau, do nghiệp lực mà có thể làm cho hai thứ lần lượt thành tựu, thọ các thứ quả báo đồng loại, khác loại.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát từ vị Ca-la-la trí Nhất thiết, do sức tin hiểu nơi nguyện lần lần tăng trưởng, tâm Bồ-tát rộng lớn, vận hành tự nhiên tự tại, trong không nhập định, trong có khởi, trong có nhập định, trong không khởi.

Ví như cung rồng nường nơi đất tạo lập mà chẳng nường nơi hư không. Rồng ở trong cung chẳng ở hư không mà có thể nổi mây đầy khắp hư không. Có người ngược xem hoặc thấy có cung điện, phải biết đó là thành Càn-thát-bà, chẳng phải là cung rồng. Dầu rồng ở dưới mà nổi mây trên không.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này nơi vô tướng nhập, nơi hữu tướng khởi, nơi hữu tướng nhập, nơi vô tướng khởi.

Ví như cung của Thiên vương Đại phạm diệu quang ở tên là Tạng tối thắng thanh tịnh trong tất cả thế gian, nơi cung lớn này thấy khắp tam thiên đại thiên thế giới: Tứ thiên hạ, cung Trời, cung Rồng, cung Dạ-xoa, cung Càn-thát-bà, cung A-tu-la, cung Ca-lâu-la, cung Khẩn-na-la, chỗ ở của nhân gian và ba đường ác, các núi Tu-di..., biển cả, sông lạch, bờ đầm, nguồn suối, thành ấp, làng xóm, rừng cây, các thứ báu, tất cả những vật như vậy, tận cùng nơi đại Luân Vi có giới hạn, cho đến hạt bụi nhỏ trong hư không đều hiển hiện nơi cung của Đại Phạm vương, như gương sáng thấy rõ mặt.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát trụ đại Tam-muội Thân sai biệt của tất cả chúng sinh này, biết các thứ cõi nước, thấy các thứ cõi Phật, các loại chúng hội, chứng các thứ pháp, thành các thứ hạnh, viên mãn các thứ hiểu biết, nhập các thứ Tam-muội, khởi các thứ thần thông, được các thứ trí tuệ, trụ nơi ngần mé của các thứ sát-na.

Đại Bồ-tát này đạt đến mười thứ thần thông giải thoát. Đó là đạt đến thần thông giải thoát của chư Phật khắp cõi pháp tận cùng hư không; đạt đến thần thông giải thoát tự tại rốt ráo không sai biệt của Bồ-tát; đạt đến thần thông giải thoát vào môn Phật sự, phát khởi hạnh nguyện rộng lớn của Bồ-tát; đạt đến thần thông giải thoát có thể làm chấn động tất cả thế giới, tất cả cảnh giới, làm cho thanh tịnh; đạt đến thần thông giải thoát có thể tự tại biết tất cả nghiệp quả chẳng thể nghĩ bàn của chúng sinh đều như huyễn hóa; đạt đến thần thông giải thoát có thể tự tại biết các tướng thô tế nhập xuất sai biệt của Tam-muội; đạt đến thần thông giải thoát có thể dừng mãnh nhập cảnh giới Như Lai, ở trong đó phát sinh đại nguyện; đạt đến thần thông giải thoát có thể hóa làm Phật, hóa chuyển pháp luân điều phục chúng sinh, khiến sinh chủng tánh Phật, khiến nhập Phật thừa mau được thành tựu; đạt đến thần thông giải thoát có thể biết rõ vô số tất cả văn cú bí mật rồi chuyển pháp luân, khiến trăm ngàn ức triệu vô lượng, vô số pháp môn đều được thanh tịnh; đạt đến thần thông giải thoát chẳng nhờ nơi ngày đêm năm tháng kiếp số, một niệm đều có thể thị hiện khắp ba đời.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đó là trí thiện xảo thứ tám, nhập đại Tam-muội Thân sai biệt nơi tất cả chúng sinh của Đại Bồ-tát.

Chư Phật tử! Thế nào là Tam-muội Pháp giới tự tại của Đại Bồ-tát?

Đại Bồ-tát này nhập Tam-muội từ nhãn xứ cho đến ý xứ, nên gọi là pháp giới tự tại.

Đại Bồ-tát từ nơi mỗi mỗi lỗ chân lông của tự thân mà nhập Tam-muội này, tự nhiên biết được các thế gian, biết các pháp thế gian, biết các thế giới, biết ức triệu thế giới, biết vô số thế giới, biết số thế giới nhiều như số vi trần của vô số cõi Phật. Trong tất cả thế giới thấy có Phật xuất thế, Bồ-tát chúng hội thấy đều đồng đủ, ánh sáng thanh tịnh, thuần thiện không tạp, trang nghiêm rộng lớn, các thứ châu báu dùng để trang sức.

Bồ-tát trong các thế giới này, không ngừng tu hạnh Bồ-tát, hoặc một kiếp, trăm kiếp, ngàn kiếp, ức kiếp, trăm ngàn ức triệu kiếp, vô số kiếp, vô lượng kiếp, vô biên kiếp, hoặc với số kiếp không thể sánh không thể đếm, không thể nêu không thể xét, không thể lường, không thể nói, không thể nói hết, không thể nói hết về số kiếp như vô số vi trần nơi vô số vô số cõi Phật.

Bồ-tát lại ở trong vô lượng kiếp như vậy trụ nơi Tam-muội này, cũng nhập, cũng khởi, cũng thành tựu thế giới, cũng điều phục chúng sinh, cũng rõ khắp pháp giới, cũng biết khắp ba đời, cũng diễn thuyết các pháp, cũng hiện đại thần thông với các thứ phương tiện, không vướng mắc, không chướng ngại, vì đối với pháp giới được tự tại. Khéo phân biệt nhãn, khéo phân biệt nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý. Các thứ sai biệt chẳng đồng như vậy đều khéo phân biệt đến chỗ tận cùng.

Bồ-tát khéo thấy và biết như vậy rồi, có thể sinh khởi mười ngàn ức ánh sáng pháp Đà-la-ni, thành tựu mười ngàn ức hạnh thanh tịnh, đạt được mười ngàn ức thiện căn, viên mãn mười ngàn ức thần thông, có thể nhập mười ngàn ức Tam-muội, thành tựu mười ngàn ức thần lực, nuôi lớn mười ngàn ức công lực, viên mãn mười ngàn ức tâm sâu xa, vận hành mười ngàn ức lực trì, thị hiện mười ngàn ức thần biến, đầy đủ mười ngàn ức sự vô ngại của Bồ-tát, viên mãn mười ngàn ức trợ đạo của Bồ-tát, chứa nhóm mười ngàn ức tạng Bồ-tát, chiếu sáng mười ngàn ức phương tiện của Bồ-tát, diễn thuyết mười ngàn ức các nghĩa, thành tựu mười ngàn ức các nguyện, xuất sinh mười ngàn ức hồi hướng, tu tịnh mười ngàn ức chánh vị Bồ-tát, hiểu thấu mười ngàn ức pháp môn, khai thị mười ngàn ức diễn thuyết, tu trị mười ngàn ức hạnh thanh tịnh của Bồ-tát.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát lại có vô số công đức, vô lượng công đức, vô biên công đức, công đức không gì sánh, công đức không thể đếm, không thể nêu, không thể xét, không thể lường, không thể nói hết, công đức vô tận.

Chư Phật tử! Bồ-tát này đối với công đức như vậy đều đã làm xong, đều đã chứa nhóm, đều đã trang nghiêm, đều đã thanh tịnh, đều đã thấu suốt, đều đã thâm nhận, đều hay xuất sinh, đều đáng khen ngợi, đều được kiên cố, đều đã thành tựu.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này được số danh hiệu chư Phật như số vi trần của mười ngàn vô số cõi Phật ở phương Đông thâm nhận. Mỗi mỗi danh hiệu Phật này lại có chư Phật như số vi trần của mười ngàn vô số cõi Phật đều riêng khác. Như phương Đông, các phương Nam, Tây, Bắc, bốn phía, Trên, Dưới cũng như thế.

Chư Phật đó đều hiện ra trước mặt Bồ-tát, vì Bồ-tát mà hiện cõi thanh tịnh của chư Phật, vì nói vô lượng thân của chư Phật, vì nói vô lượng mắt của chư Phật, vì nói vô lượng tai của chư Phật, vì nói mũi thanh tịnh của chư Phật, vì nói lưỡi thanh tịnh của chư Phật, vì nói tâm vô trụ của chư Phật, vì nói thần thông vô thượng của chư Phật, khiến tu

Vô thượng Bồ-đề của Phật, khiến được âm thanh thanh tịnh của Phật, mở bày pháp luân bất thoái của Phật, hiển thị vô biên chúng hội của Phật, khiến nhập vô biên bí mật của Phật, tán thán tất cả thiện căn của Phật, khiến nhập pháp bình đẳng của Phật, giảng nói chủng tánh của Phật ba đời, thị hiện vô lượng sắc tướng của Phật, xiển dương pháp hộ niệm của Phật, diễn xướng pháp âm vi diệu của Phật, biện minh tất cả thế giới của chư Phật, tuyên dương tất cả Tam-muội của chư Phật, thị hiện thứ bậc chúng hội của chư Phật, hộ trì pháp chẳng thể nghĩ bàn của chư Phật, nói tất cả pháp dường như huyền hóa, thuyết minh pháp tánh không động chuyển, khai thị tất cả pháp luân vô thượng, khen ngợi vô lượng công đức của Phật, khiến vào tất cả những mây Tam-muội, khiến biết tâm đó như huyền như hóa vô biên, vô tận.

Chư Phật tử! Lúc Đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội pháp giới tự tại này, nơi mười phương kia, mỗi phương đều có danh hiệu Như Lai như số vi trần của mười ngàn vô số cõi Phật; trong mỗi mỗi danh hiệu đều có chư Phật như số vi trần nơi mười ngàn vô số cõi Phật đồng thời hộ niệm làm cho Bồ-tát này được vô biên thân, làm cho Bồ-tát này được tâm vô ngại, làm cho Bồ-tát này đối với tất cả pháp được không quên, làm cho Bồ-tát này đối với tất cả pháp được tuệ quyết định, làm cho Bồ-tát này càng thêm sáng suốt, đối với tất cả pháp đều lãnh thọ được, làm cho Bồ-tát này đối với tất cả pháp đều có thể hiểu rõ, làm cho Bồ-tát này các căn mạnh nhanh, đối với pháp thần thông đều được thiện xảo, làm cho Bồ-tát này đạt cảnh giới vô ngại đi khắp cõi pháp luân chẳng ngừng nghỉ, làm cho Bồ-tát này được trí vô ngại rất ráo thanh tịnh, làm cho Bồ-tát này dùng sức thần thông, trong tất cả thế giới, thị hiện thành Phật.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này được mười thứ biển. Đó là được biển chư Phật, vì đều xem thấy; được biển các Pháp, vì hay dùng trí tuệ biết rõ hết; được biển chúng sinh, vì trọn điều phục; được biển các cõi, vì dùng thần thông vô tánh, vô tác đều đi đến; được biển công đức, vì tất cả sự tu hành đều viên mãn; được biển thần thông, vì có thể thị hiện rộng khắp khiến cho khai ngộ; được biển các căn, vì những căn tánh chẳng đồng đều khéo biết hết; được biển các tâm, vì biết vô lượng chủng loại tâm sai biệt của tất cả chúng sinh; được biển các hạnh, vì có thể dùng nguyện lực đều viên mãn; được biển các nguyện, vì làm cho thành tựu vĩnh viễn thanh tịnh.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát được mười thứ biển như thế rồi, lại được mười thứ thù thắng:

1. Trong tất cả chúng sinh là Bạc đứng đầu.
2. Trong tất cả chư Thiên là Bạc rất thù đặc.
3. Trong tất cả Phạm vương là Bạc rất tự tại.
4. Đối với các thế gian không nhiễm chấp.
5. Tất cả thế gian không gì che khuất được.
6. Tất cả các ma chẳng mê loạn được.
7. Vào khắp các loài không bị chướng ngại.
8. Mọi nơi thọ sinh, biết chẳng kiên cố.
9. Tất cả Phật pháp đều được tự tại.
10. Tất cả thần thông đều hay thị hiện.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát đã được mười thứ thù thắng như thế rồi, lại được mười thứ lực ở trong cõi chúng sinh tu tập các hạnh:

1. Lực dũng kiện, vì điều phục thế gian.
2. Lực tinh tấn, vì hằng chẳng thoái chuyển.

3. Lực không chấp trước, vì lìa các cấu nhiễm.
4. Lực tịch tĩnh, vì đối với tất cả pháp không tranh luận.
5. Lực nghịch thuận, vì nơi tất cả pháp tâm tự tại.
6. Lực pháp tánh, vì trong các nghĩa được tự tại.
7. Lực vô ngại, vì trí tuệ rộng lớn.
8. Lực vô úy, vì có khả năng thuyết pháp.
9. Lực biện tài, vì có khả năng giữ gìn các pháp.
10. Lực khai thị, vì trí tuệ vô biên.

Chư Phật tử! Mười thứ lực này là sức rộng lớn, sức tối thắng, sức không ai xô dẹp được, sức vô lượng, sức khéo chứa nhóm, sức bất động, sức kiên cố, sức trí tuệ, sức thành tựu, sức thắng định, sức thanh tịnh, sức rất thanh tịnh, sức Pháp thân, sức ánh sáng pháp, sức đèn pháp, sức pháp môn, sức không thể hủy hoại, sức rất dũng mãnh, sức đại trượng phu, sức tu tập của trượng phu hiền lành, sức thành Chánh giác, sức chứa nhóm thiện căn ở quá khứ, sức an trụ vô lượng thiện căn, sức trụ nơi lực Như Lai, sức tâm tư duy, sức tăng trưởng hoan hỷ của Bồ-tát, sức xuất sinh đức tin thanh tịnh của Bồ-tát, sức tăng trưởng dũng mãnh của Bồ-tát, sức phát sinh tâm Bồ-đề, sức làm thanh tịnh thâm tâm của Bồ-tát, sức làm thù thắng thâm tâm của Bồ-tát, sức huân tập thiện căn của Bồ-tát, sức các pháp cứu cánh, sức thân vô ngại, sức nhập pháp môn phương tiện thiện xảo, sức pháp diệu thanh tịnh, sức an trụ uy lực lớn, tất cả thế gian chẳng thể khuynh động, sức tất cả chúng sinh không ai che khuất được.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này đối với vô lượng pháp công đức như vậy, có thể phát sinh, có thể thành tựu, có thể viên mãn, có thể chiếu sáng, có thể đầy đủ, có thể đầy đủ khắp, có thể làm rộng lớn, có thể làm kiên cố, có thể làm tăng trưởng, có thể tu hành thanh tịnh, có thể tu hành thanh tịnh hết.

Ngăn mé của công đức, ngăn mé của trí tuệ, ngăn mé của tu hành, ngăn mé của pháp môn, ngăn mé của tự tại, ngăn mé của khổ hạnh, ngăn mé của thành tựu, ngăn mé của thanh tịnh, ngăn mé của xuất ly, ngăn mé của pháp tự của Đại Bồ-tát này không ai có thể nói được.

Chỗ chứng đắc, chỗ thành tựu, chỗ hướng tới, chỗ hiện tiền, chỗ cảnh giới, chỗ quán sát, chỗ chứng nhập, chỗ thanh tịnh, chỗ biết rõ, chỗ kiến lập, tất cả pháp môn của Bồ-tát này, trong vô số kiếp không thể nói hết được.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát trụ nơi Tam-muội này, có thể biết rõ về vô số, vô lượng, vô biên, tất cả Tam-muội, có thể biết rõ về tất cả Tam-muội, không thể sánh, không thể đếm, không thể nêu, không thể xét, không thể lường, không thể nói không thể nói hết. Cảnh giới của mỗi mỗi Tam-muội đó rộng lớn vô lượng. Trong các cảnh giới đó hoặc nhập, hoặc xuất, hoặc trụ, có tướng trạng nào, có thị hiện nào, có hành xử nào, có cùng nối tiếp nào, có tự tánh nào, có trừ diệt gì, có xuất ly gì, tất cả như vậy đều thấy rõ cả.

Ví như nơi cung của đại Long vương ở ao A-nậu-đạt xuất phát bốn con sông lớn, không đục, không tạp, không cấu uế, màu sắc trong suốt dường như hư không. Bốn mặt ao, mỗi phía có một cửa sông, chảy ra thành bốn con sông. Nơi cửa Tượng chảy ra thành sông Hằng-già; nơi cửa Sư tử chảy ra thành sông Tư-đà; nơi cửa Ngưu chảy ra thành sông Tín-độ; nơi cửa Mã chảy ra thành sông Phược-sô. Khi bốn sông này chảy ra thì ở cửa sông Hằng-già chảy ra cát bạc, cửa sông Tư-đà chảy ra cát kim cương, cửa sông Tín-độ chảy ra cát vàng, cửa sông Phược-sô chảy ra cát lưu ly. Cửa sông Hằng-già màu bạc, cửa sông Tư-đà màu kim cương, cửa sông Tín-độ màu vàng, cửa sông Phược-sô

màu lưu ly. Mỗi cửa sông rộng một do-tuần.

Nước ở bốn cửa sông chảy quanh ao A-nậu-đạt bảy vòng rồi theo phương vị mà chảy ra bốn phía, nổi sóng cuộn cuộn thẳng tới biển cả.

Nơi dòng nước của bốn sông chảy quanh ao, có châu báu cõi trời hợp thành hoa sen xanh, vàng, đỏ, trắng, hương thơm kỳ lạ ngào ngạt, màu sắc đẹp đẽ tươi sáng. Những cánh hoa, những đài nhụy đều là các thứ báu tự nhiên óng sáng, đều phóng ra ánh sáng soi chiếu lẫn nhau.

Ao A-nậu-đạt chu vi rộng lớn năm mươi do-tuần, những cát báu trải khắp đáy ao, tạo nên vẻ đẹp với những châu ma-ni, bờ ao trang nghiêm bằng vô lượng diệu bảo, hương diệu chiên-đàn rải khắp trong đó. Các thứ hoa sen xanh, vàng, đỏ, trắng và các hoa báu khác đều có khắp ao. Gió thoảng đưa hương khí đi xa. Rừng hoa cây báu bao quanh ao. Lúc mặt trời mọc chiếu sáng mọi nơi, tất cả vật trong và ngoài ao chiếu sáng lẫn nhau thành lưới ánh sáng. Các vật này, hoặc xa, hoặc gần, hoặc cao, hoặc thấp, hoặc rộng, hoặc hẹp, hoặc thô, hoặc tế, cho đến rất nhỏ như một hạt cát, một hạt bụi đều được ánh sáng báu vi diệu chiếu sáng. Trong tất cả vật đều có hiện bóng mặt trời. Các vật này cũng hiện bóng lẫn nhau. Các bóng ấy không thêm không bớt, chẳng phải hợp, chẳng phải tan, đều được thấy rõ như chính nó.

Chư Phật tử! Như ao A-nậu-đạt, nơi bốn cửa chảy ra bốn con sông, vào biển lớn. Cũng vậy Đại Bồ-tát từ bốn biện tài phát sinh các hạnh, rót ráo vào nơi biển trí Nhất thiết.

Như sông lớn Hằng-già từ cửa Tượng màu bạc chảy ra cát bạc, Đại Bồ-tát cũng vậy, dùng nghĩa biện tài thuyết tất cả nghĩa môn mà Đức Như Lai đã nói, xuất sinh tất cả bạch pháp thanh tịnh, rót ráo vào nơi biển trí vô ngại.

Như sông lớn Tư-đà từ cửa Sư tử màu kim cương chảy ra cát kim cương, Đại Bồ-tát cũng vậy, dùng pháp biện tài vì tất cả chúng sinh mà nói câu kim cương dẫn ra trí kim cương, rót ráo vào nơi biển trí vô ngại.

Như sông lớn Tín-độ từ cửa Ngưu màu vàng chảy ra cát vàng, Đại Bồ-tát cũng vậy, dùng huấn từ biện tài thuyết duyên khởi tạo phương tiện tùy thuận thế gian, khai ngộ chúng sinh, khiến đều hoan hỷ, điều phục thành thực, rót ráo vào biển duyên khởi phương tiện.

Như sông lớn Phước-sô từ cửa Mã màu lưu ly chảy ra cát lưu ly, Đại Bồ-tát cũng vậy, dùng vô tận biện tài mưa trăm ngàn ức triệu vô số pháp diệu, làm cho người nghe đều được gọi nhuần, rót ráo vào biển pháp của chư Phật.

Như bốn con sông chảy quanh ao A-nậu-đạt rồi, theo bốn phương chảy thẳng ra biển, Đại Bồ-tát cũng vậy, thành tựu tùy thuận nghiệp thân, nghiệp khẩu, nghiệp ý, thành tựu trí dẫn đường cho nghiệp thân, nghiệp ngữ, nghiệp ý, lưu hành bốn phương, rót ráo vào nơi biển trí Nhất thiết.

Chư Phật tử! Những gì gọi là Bồ-tát bốn phương? Đó là thấy tất cả Phật mà được khai ngộ, nghe tất cả pháp thọ trì chẳng quên, viên mãn tất cả hạnh Ba-la-mật, đại Bi thuyết pháp, làm đầy đủ cho chúng sinh.

Như bốn con sông lớn chảy quanh ao, trong đó mọc đầy bốn thứ hoa sen: Xanh, vàng, đỏ, trắng, Đại Bồ-tát cũng vậy, ở trong tâm Bồ-đề chẳng rời bỏ chúng sinh, thuyết pháp điều phục, khiến đều viên mãn vô lượng Tam-muội, thấy cõi nước Phật trang nghiêm thanh tịnh.

Như cây báu bao quanh ao A-nậu-đạt, Đại Bồ-tát cũng vậy, hiện cõi nước Phật

trang nghiêm chung quanh làm cho chúng sinh hưởng đến Bồ-đề.

Như ao A-nậu-đạt rộng năm mươi do-tuần, nước ao trong sạch không đục, Đại Bồ-tát cũng vậy, tâm Bồ-đề rộng vô lượng, vô biên, thiện căn đầy đủ thanh tịnh không như.

Như ao A-nậu-đạt dùng vô lượng châu báu trang nghiêm nơi bờ, hương chiên-đàn rải đầy khắp trong đó, Đại Bồ-tát cũng vậy, dùng trăm ngàn ức mười thứ châu báu trí tuệ trang nghiêm bờ đại nguyện tâm Bồ-đề rải khắp tất cả những pháp lành hương diệu.

Như ao A-nậu-đạt, cát vàng trải khắp đáy ao, châu ma-ni xen lẫn trang nghiêm, Đại Bồ-tát cũng vậy, dùng trí tuệ vi diệu quán sát cùng khắp vô số các loại pháp bảo giải thoát của Bồ-tát xen lẫn trang nghiêm, được ánh sáng vô ngại của tất cả pháp, nhập tất cả phương tiện sâu xa.

Như Long vương A-nậu-đạt khởi hẳn những phiền não của loài rồng, Đại Bồ-tát cũng vậy, khởi hẳn tất cả ưu não của thế gian. Dầu hiện thọ sinh mà không nhiễm vướng.

Như bốn con sông lớn thấm nhuần khắp mặt đất cõi Diêm-phù-đề, rồi chảy vào biển cả, Đại Bồ-tát cũng vậy, dùng bốn sông trí tuệ thấm nhuần các chúng Trời, Người, Sa-môn, Bà-la-môn, làm cho họ đều vào biển lớn trí tuệ Vô thượng Bồ-đề, dùng bốn thứ lực để trang nghiêm:

1. Sông trí Nguyện cứu hộ điều phục tất cả chúng sinh thường không ngừng nghỉ.
2. Sông trí Ba-la-mật, tu hạnh Bồ-đề đem lợi ích cho chúng sinh, quá khứ, vị lai, hiện tại nối tiếp vô tận, rót ráo vào biển trí của chư Phật.
3. Sông trí Tam-muội của Bồ-tát dùng vô số Tam-muội làm trang nghiêm, thấy tất cả Phật vào biển chư Phật.
4. Sông trí đại Bi, đại Bi tự tại cứu khắp chúng sinh, theo phương tiện thâm tócm không hề ngừng nghỉ, tu hành môn công đức bí mật, rót ráo vào biển lớn mười Lực.

Như bốn sông lớn từ ao A-nậu-đạt chảy ra, rót ráo vô tận vào đến biển cả, Đại Bồ-tát cũng vậy, dùng sức của đại nguyện, tu hạnh Bồ-tát, tri kiến tự tại không cùng tận, rót ráo vào biển trí Nhất thiết.

Như bốn sông lớn chảy vào biển, không gì có thể ngăn cản chẳng cho chảy vào biển được, Đại Bồ-tát cũng vậy, thường siêng tu tập hạnh nguyện Phổ hiền, thành tựu tất cả trí tuệ sáng suốt, trụ nơi pháp Bồ-đề của tất cả Phật, vào trí Phật không chướng ngại.

Như bốn sông lớn chảy thẳng vào biển, trải qua nhiều kiếp vẫn không mệt mỏi, Đại Bồ-tát cũng vậy, dùng hạnh nguyện Phổ hiền tu hạnh Bồ-tát, tốt cùng kiếp vị lai tu hạnh Bồ-tát, vào biển Như Lai chẳng mệt mỏi.

Như lúc mặt trời mọc, trong ao A-nậu-đạt, cát bạc, cát vàng, cát kim cương, cát lưu ly và các thứ vật báu khác đều có bóng mặt trời hiện trong đó, những cát bạc, vàng, kim cương, lưu ly và tất cả vật báu cũng đều xoay vần hiện bóng lẫn nhau không trở ngại, Đại Bồ-tát cũng vậy, trụ nơi Tam-muội này, trong mỗi mỗi lỗ chân lông nơi thân đều thấy chư Phật Như Lai như số vi trần của vô số, vô lượng cõi Phật, cũng thấy cõi nước, đạo tràng và chúng hội của chư Phật đó. Nơi mỗi Đức Phật, Bồ-tát này nghe pháp thọ trì, tin hiểu, cúng dường, đều trải qua vô số, vô lượng ức triệu kiếp, mà chẳng tưởng niệm thời gian dài ngắn, những chúng hội đó cũng không bị chật hẹp. Vì sao? Vì Bồ-tát này dùng tâm vi diệu nhập vô biên cõi pháp, vì nhập nơi nghiệp quả sai biệt không gì sánh, vì nhập cảnh giới Tam-muội chẳng thể nghĩ bàn, vì nhập cảnh giới tư duy chẳng thể nghĩ bàn, vì nhập cảnh giới tự tại của chư Phật, vì được tất cả Phật hộ niệm, vì được

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

đại thần biến của tất cả Phật, vì được mười Lực khó biết khó được của chư Phật, vì nhập cảnh giới viên mãn của hạnh Bồ-tát Phổ Hiền, vì được sức thần thông không mỗi một của tất cả Phật.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát dù có thể ở nơi chánh định xuất nhập trong một niệm, nhưng cũng chẳng bỏ thời gian lâu ở trong định, cũng không chấp trước; dù cảnh giới không chỗ nương tựa, nhưng cũng chẳng bỏ tất cả cảnh duyên hợp; dù khéo nhập cảnh Tam-muội sát-na, nhưng vì lợi ích cho chúng sinh mà hiện thần thông của Phật không nhằm chán; dù vào khắp cõi pháp mà chẳng chấp có ngăn mé; dù không chỗ trụ không có xứ sở, nhưng luôn hướng vào đạo trí Nhất thiết, dùng sức biến hóa vào khắp trong vô lượng chúng sinh, trang nghiêm đầy đủ tất cả thế giới; dù rời điên đảo phân biệt thế gian, vượt khỏi tất cả bậc phân biệt, nhưng chẳng bỏ tất cả các tướng; dù có thể tạo đầy đủ phương tiện thiện xảo, mà rốt ráo thanh tịnh; dù chẳng phân biệt các Đại Bồ-tát, nhưng đều đã khéo hội nhập.

Ví như hư không dù có thể dung nạp tất cả các vật, mà chẳng rời có và không, Đại Bồ-tát cũng vậy, dù vào khắp tất cả thế gian mà rời tướng thế gian; dù siêng độ tất cả chúng sinh mà rời tướng chúng sinh; dù biết sâu tất cả pháp mà rời tướng các pháp; dù thích thấy chư Phật mà rời tướng chư Phật; dù khéo nhập các thứ Tam-muội mà biết tất cả pháp tự tánh đều là như, không chỗ nhiễm vướng; dù dùng vô biên biện tài diễn vô tận pháp cú mà tâm luôn trụ nơi pháp lìa văn tự; dù thích quán sát pháp ngôn thuyết mà luôn thị hiện âm thanh thanh tịnh; dù trụ nơi cảnh giới tất cả pháp lìa ngôn mà luôn thị hiện các thứ sắc tướng; dù giáo hóa chúng sinh mà biết tất cả pháp rốt ráo tánh không; dù siêng tu đại Bi, độ thoát chúng sinh mà biết cõi chúng sinh vô tận, vô tán; dù thấu rõ cõi pháp thường trụ bất biến mà dùng ba luân để điều phục chúng sinh luôn chẳng dừng nghỉ; dù thường an trụ nơi chỗ trụ của Như Lai, mà trí tuệ thanh tịnh, tâm không sợ hãi, phân biệt diễn nói các thứ pháp, chuyển pháp luân thường chẳng dừng nghỉ.

Đó là trí thiện xảo thứ chín, nhập đại Tam-muội Pháp giới tự tại của Đại Bồ-tát.

